

THÔNG BÁO

Đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh, bắt đầu thực hiện từ năm 2024 (Thay thế cho Thông báo số 97/TB-SKHCCN ngày 07/7/2023 của Sở KH&CN)

Căn cứ Nghị quyết số 58/NQ-TW ngày 05/08/2020 của Bộ Chính trị về xây dựng và phát triển tỉnh Thanh Hóa đến năm 2030, tầm nhìn 2045; “Chiến lược phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030” ban hành tại Quyết định số 569/QĐ-TTg ngày 11/5/2023 của Thủ tướng Chính phủ; “Phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2025” phê duyệt tại Quyết định số 2667/QĐ-BKHCCN ngày 28/12/2022 của Bộ Khoa học và Công nghệ; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Thanh Hóa lần thứ XIX, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Đề án “Phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021-2025” được phê duyệt tại Quyết định số 5060/QĐ-UBND ngày 25/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 205/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định “Xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”; Kết quả các Phiên họp của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa, năm 2023.

Sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa thông báo đến các Sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các Viện nghiên cứu; Trường Đại học, Cao đẳng; các tổ chức khoa học và công nghệ, doanh nghiệp và các tổ chức, cá nhân đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2024, như sau:

1. Yêu cầu về đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ

Việc lựa chọn, đề xuất đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh thực hiện theo quy định tại các Điều 6, 7 Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh Thanh Hóa. Yêu cầu các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phải có tính cấp thiết, tính mới, tính tiến tiến và tính khả thi triển khai ứng dụng, đảm bảo thiết thực, hiệu quả. Ưu tiên các nhiệm vụ khoa học và công nghệ phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; các nhiệm vụ gắn với hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hợp tác xã; có địa chỉ ứng dụng cụ thể và cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

2. Định hướng đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2024

2.1. Lĩnh vực Nông, lâm, thủy sản

- Tập trung nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật sản xuất, chế biến phục vụ phát triển ngành nông nghiệp quy mô lớn, công nghệ cao.

- Hỗ trợ các tổ chức, doanh nghiệp đầu tư vào các công nghệ cao, công nghệ thông minh đối với các lĩnh vực chăm sóc, theo dõi các chỉ tiêu an toàn, truy suất nguồn gốc, công nghệ bảo quản, công nghệ chế biến tạo nên các mô hình kinh tế nông nghiệp, các chuỗi sản xuất, chuỗi giá trị ngành hàng.

- Nghiên cứu xây dựng các chuỗi sản xuất hàng hóa quy mô lớn, có giá trị gia tăng cao.

- Nghiên cứu, chọn tạo các giống mới năng suất, chất lượng hiệu quả cao phục vụ sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.2. Lĩnh vực công nghiệp - xây dựng

- Nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch, xây dựng đô thị.

- Ứng dụng công nghệ số, các mô hình chuyển đổi số để số hóa hệ thống thông tin doanh nghiệp, quản lý phát triển sản phẩm.

- Nghiên cứu sản xuất, ứng dụng các loại vật liệu xây dựng mới có độ bền cao, giá thành hạ, thân thiện với môi trường.

- Nghiên cứu các giải pháp tiết kiệm điện để ứng dụng trong sản xuất công nghiệp, các công trình công cộng.

- Nghiên cứu đề xuất các biện pháp kỹ thuật, giải pháp công nghệ, giải pháp quản lý phục vụ công tác phòng cháy chữa cháy trên địa bàn tỉnh.

2.3. Lĩnh vực thương mại dịch vụ, văn hóa, thể thao, du lịch

- Nghiên cứu ứng dụng khoa học, thành tựu công nghệ để tu bổ, tôn tạo, phát huy giá trị các di tích lịch sử, văn hóa, cách mạng, bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa phi vật thể.

- Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng các sản phẩm, dịch vụ văn hóa, du lịch đã có.

- Ứng dụng chuyển đổi số trong ngành dịch vụ du lịch, phát triển du lịch thông minh.

- Nghiên cứu mô hình phát triển kinh tế dựa vào khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, kinh tế số;

- Nghiên cứu xây dựng văn hoá đổi mới sáng tạo, văn hoá số, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc gắn với vùng cộng đồng dân tộc thiểu số, vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn của tỉnh Thanh Hóa;

- Nghiên cứu các giải pháp mới trong tuyển chọn, đào tạo, huấn luyện nguồn nhân lực thể thao thành tích cao.

2.4. Lĩnh vực giáo dục và đào tạo

- Nghiên cứu các giải pháp phát triển nguồn nhân lực KH&CN chất lượng cao trong các viện nghiên cứu; trường đại học; trường cao đẳng nghề; trường học phổ thông.

- Nghiên cứu giải pháp đổi mới việc quy hoạch, sắp xếp mạng lưới, quy mô trường lớp; nâng cao hiệu quả thực hiện chính sách đối với cán bộ quản lý, giáo viên ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi của tỉnh hiện nay.

- Nghiên cứu sản xuất thiết bị, đồ dùng dạy học mới đáp ứng yêu cầu dạy học lý thuyết, thực hành, nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy và học.

- Xây dựng các mô hình ứng dụng công nghệ thông minh, trí tuệ nhân tạo để xây dựng trường học và lớp học thông minh.

- Xây dựng các mô hình quản lý dạy học, thi kiểm tra đánh giá, tuyển sinh trực tuyến đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông.

- Nghiên cứu xây dựng cơ sở dữ liệu dùng chung trong ngành Giáo dục và đào tạo.

- Nghiên cứu xây dựng các phần mềm hỗ trợ trong việc quản trị, quản lý ngành giáo dục (quản lý dữ liệu đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên; hỗ trợ trong việc quản lý thi, kiểm tra, kiểm định, đánh giá chất lượng giáo dục; quản lý dữ liệu học sinh; quản lý cơ sở vật chất;...).

2.5. Lĩnh vực y tế

- Phát triển thực hiện các kỹ thuật chuyên sâu có thể mạnh: Tim mạch, nội soi, chỉnh hình, ghép tạng, phẫu thuật bằng robot, sàng lọc chẩn đoán phát hiện sớm ung thư.

- Ứng dụng các kỹ thuật cao trong khám và chữa bệnh (Y học chính xác, Y học tái tạo, Phẫu thuật Robot, AI...).

- Ứng dụng các kỹ thuật về chẩn đoán và điều trị bằng y học hạt nhân, ứng dụng trí tuệ nhân tạo vào chẩn đoán và điều trị, công nghệ phân tử, công nghệ nano, khám chữa bệnh từ xa...

- Nghiên cứu giải pháp nâng cao năng lực cấp cứu trước viện và tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin: xây dựng hệ thống thông tin xuyên suốt từ tỉnh đến cơ sở, xây dựng cơ sở dữ liệu quản lý sức khỏe toàn dân, bệnh án điện tử, khám chữa bệnh từ xa....

- Nghiên cứu đánh giá thực trạng một số bệnh nghề nghiệp phổ biến và xây dựng mô hình kiểm soát bệnh nghề nghiệp thí điểm ở một số ngành, nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm

- Nghiên cứu sản xuất sản phẩm đông dược, thực phẩm bảo vệ sức khỏe. Tăng cường phối hợp Y học hiện đại và Y học cổ truyền trong khám chữa bệnh.

2.6. Lĩnh vực quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu

- Ứng dụng công nghệ, kỹ thuật tiên bộ mới trong xử lý ô nhiễm môi trường; xử lý phụ phẩm nông nghiệp, xử lý nước thải trong sản xuất nông nghiệp và ngành nghề nông thôn, nước thải đô thị, rác thải sinh hoạt;

- Nghiên cứu hoàn thiện, hiện đại hóa hệ thống quan trắc tự động chất lượng không khí xung quanh trên địa bàn tỉnh.

- Nghiên cứu các giải pháp giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước tại các khu, cụm công nghiệp, tụ điểm khai thác, chế biến khoáng sản, các làng nghề, lưu vực sông, các đô thị và khu vực nông thôn.

- Nghiên cứu các giải pháp ứng dụng khoa học công nghệ nâng cao năng lực dự báo, cảnh báo, chủ động phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai, hạn hán, xâm nhập mặn, lũ, ngập lụt, úng, bồi lắng, xói lở bờ sông, bờ biển,... thích ứng biến đổi khí hậu.

- Nghiên cứu, ứng dụng và phát triển các công nghệ tiên tiến trong khảo sát, thiết kế, vật liệu mới, thiết bị, xây dựng và quản lý an toàn hồ chứa, đập, đê sông, đê biển và công trình phòng, tránh giảm nhẹ thiên tai, phát triển nông thôn.

- Đề xuất giải pháp sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường thay thế cho đồ dùng một lần bằng nhựa để giảm thiểu rác thải nhựa và giải pháp xử lý đối với các loại rác thải nhựa không thể tái chế;

- Nghiên cứu giải pháp thu gom và xử lý sản phẩm công nghệ thông tin, điện tử - viễn thông hư hỏng, hết hạn sử dụng, rác thải công nghệ, rác thải điện tử.

2.7. Lĩnh vực xây dựng Đảng, chính quyền các cấp

- Nghiên cứu các giải pháp Nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ đảng các cấp.

- Nghiên cứu giải pháp xây dựng văn hóa lãnh đạo, quản lý; xây dựng Đảng về đạo đức;

- Nghiên cứu các vấn đề về đẩy mạnh công nghiệp hóa hiện đại hóa nông thôn; liên kết xây dựng chuỗi giá trị;

- Nghiên cứu nâng cao năng lực thực thi thủ tục hành chính của cán bộ, công chức cấp xã tỉnh Thanh Hóa. Nghiên cứu xây dựng chính quyền các cấp kiến tạo, phục vụ; giải pháp nâng cao chỉ số PCI (năng lực cạnh tranh cấp tỉnh), chỉ số PAPI (quản trị và hành chính công) của chính quyền cấp huyện, cấp xã; chỉ số DCCI (chỉ số về năng lực cạnh tranh các sở, ban ngành cấp tỉnh và UBND cấp huyện);

- Nghiên cứu chất lượng, hiệu quả sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản lý nhà nước trên các lĩnh vực; công tác cải cách hành chính;

- Nghiên cứu các giải pháp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nâng cao năng lực quản lý, điều hành trong các cơ quan nhà nước cấp tỉnh, huyện trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

2.8. Đẩy mạnh các hoạt động sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh

- Nghiên cứu về các hoạt động tạo ra tài sản trí tuệ, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực về đổi mới sáng tạo và sở hữu trí tuệ.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách hỗ trợ các hoạt động bảo hộ, sở hữu trí tuệ cho các tổ chức, cá nhân trong tỉnh: chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể của các sản phẩm, dịch vụ chủ lực, đặc thù của địa phương, sản

phẩm làng nghề truyền thống và sản phẩm gắn với Chương trình OCOP của tỉnh.

- Xây dựng các mô hình khai thác, phát triển chỉ dẫn địa lý, nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể và sản phẩm gắn với chương trình OCOP theo hướng hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm được bảo hộ theo chuỗi giá trị. Giới thiệu, quảng bá và triển khai các hoạt động xúc tiến thương mại nhằm khai thác, phát triển giá trị các tài sản trí tuệ.

3. Tiếp nhận đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2024

Trên cơ sở định hướng đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2024 nêu trên, đề nghị các cơ quan, đơn vị, tổ chức và cá nhân xây dựng Phiếu đề xuất đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2024 (*Mẫu phiếu kèm theo Thông báo này*). Trường hợp đề xuất 02 nhiệm vụ trở lên thì kèm thêm Danh mục tổng hợp đề xuất đặt hàng (xếp theo thứ tự ưu tiên về tính cấp thiết và tính khả thi của nhiệm vụ).

Hồ sơ đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ KH&CN cấp tỉnh năm 2024 gửi về **Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa**, trước ngày **15/8/2023**. Cách thức thực hiện: trực tuyến (tại địa chỉ trực tuyến: <https://dichvucong.thanhhoa.gov.vn>), qua đường bưu chính hoặc trực tiếp (tại địa chỉ: số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa); đồng thời ***gửi file Word qua địa chỉ Email: pqlkh.skhcnth@gmail.com*** để tổng hợp.

(Thông báo và biểu mẫu được đăng tải trên Website <http://http://skhcn.thanhhoa.gov.vn/>).

Sở Khoa học và Công nghệ trân trọng thông báo đến Quý cơ quan, đơn vị biết để đề xuất./.

Nơi nhận:

- Các ban Tỉnh ủy, VP Tỉnh ủy, VP UBND tỉnh,
- Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh;
- Các Viện, Trung tâm nghiên cứu; các trường Đại học, Cao đẳng (ds kèm theo);
- Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh;
- Hiệp Hội doanh nghiệp tỉnh;
- Hiệp Hội Du lịch tỉnh;
- Hội Doanh nhân trẻ tỉnh Thanh Hóa;
- Các đoàn thể chính trị cấp tỉnh,
- Liên minh Hợp tác xã tỉnh;
- Phòng Phát triển tiềm lực Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo (đăng Website);
- Phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh;
- Lưu: VT, QLKH.

GIÁM ĐỐC

Trần Duy Bình

DANH SÁCH ĐƠN VỊ GỬI THÔNG BÁO

(Kèm theo Thông báo số/TB-SKHCN ngày Tháng Năm 2023 của sở Khoa học và Công nghệ Thanh Hóa)

1. Các Viện, Trung tâm nghiên cứu:

- Viện Nông nghiệp Thanh Hóa (Quảng Thắng, Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hoá);
- Trung tâm Thông tin - Ứng dụng - Chuyển giao KH&CN Thanh Hoá (QL1A, Quảng Thịnh, Quảng Xương, Thanh Hoá);
- Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng Thanh Hoá (QL1A, Quảng Thịnh, Quảng Xương, Thanh Hoá);
- Viện Công nghệ Sinh học - Viện Hàn lâm KH&CN Việt Nam (Nhà A10, 18, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội);
- Viện Thổ nhưỡng nông hóa (Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội);
- Viện Bảo vệ thực vật (Đông Ngạc, Từ Liêm, Hà Nội);
- Viện Môi trường nông nghiệp (Km số 1, đường Đại Mỗ, Phú Đô, Mễ Trì, Hà Nội);
- Viện Di truyền Nông nghiệp (Đường Phạm Văn Đồng, Bắc Từ Liêm, Hà Nội);
- Viện Dược liệu (Số 3B Quang Trung, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội);
- Viện Nghiên cứu và Phát triển Vùng (70 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội);
- Trung tâm Nghiên cứu Dược liệu Bắc Trung bộ (Phường Quảng Thành, Thành phố Thanh Hoá, Thanh Hoá);
- Viện Địa lý (Số 18 Hoàng Quốc Việt, Phường Nghĩa Đô, Quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội)
- Viện Khoa học Khí tượng Thủy văn và Biến đổi khí hậu (23 ngõ 62, Đường Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Đống Đa, Hà Nội);
- Viện Công nghệ môi trường (Nhà A30, số 18 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội);
- Viện Khoa học Địa chất và Khoáng sản (67 Đường Chiến Thắng, P. Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội);
- Viện Vật liệu xây dựng (235 Nguyễn Trãi, Thượng Đình, Thanh Xuân, Hà Nội);
- Viện Nghiên cứu Hải sản (224, Lê Lai, TP Hải Phòng);
- Viện Nghiên cứu Nuôi trồng Thủy sản III (2 Đặng Tất, Vĩnh Hải, Nha Trang, Khánh Hòa).

2. Các Học viện, Trường Đại học, Cao đẳng

- Trường Đại học Hồng Đức (565 Quang Trung, Phường Đông Vệ, TP. Thanh Hóa);
- Trường Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hoá (561 Quang Trung 3, P. Đông Vệ, TP. Thanh Hóa);
- Trường Chính trị tỉnh (Phường Quảng Thắng, Tp. Thanh Hóa, Tỉnh Thanh Hóa);
- Trường Cao đẳng Y Thanh Hoá (177 Hải Thượng Lãn Ông, P, Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hoá);
- Trường Cao đẳng Nông nghiệp Thanh Hóa (Dân Quyền, Triệu Sơn, Thanh Hoá);
- Trường Cao đẳng Kinh tế kỹ thuật công thương Thanh Hóa (569 Quang Trung 3, phường Đông Vệ, TP Thanh Hoá);
- Trường Cao Đẳng Nghề Công Nghiệp Thanh Hóa (64 Đình Hương - Đông Cương - TP. Thanh Hóa);
- Học viện Nông nghiệp Việt Nam (Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội);
- Trường Đại Học Xây Dựng Hà Nội (55 Giải Phóng, Đồng Tâm, Hai Bà Trưng, Hà Nội);
- Trường Đại học Bách khoa Hà Nội (1 Đại Cồ Việt, Bách Khoa, Hai Bà Trưng, Hà Nội);
- Trường Đại học Thủy lợi (175 P. Tây Sơn, Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội);
- Trường Đại học Mỏ – Địa chất (18 Phố Viên - Phường Đức Thắng - Q. Bắc Từ Liêm - Hà Nội);
- Trường Đại học Kinh tế Quốc dân (207 Giải Phóng, Đồng Tâm, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội);
- Trường Đại học Lâm nghiệp (QL21, TT. Xuân Mai, Chương Mỹ, Hà Nội);
- Học viện Tài chính (58 Lê Văn Hiến, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội).

3. Ban Quản lý Khu Công nghệ cao

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc (KM 2G6M+48F, Tân Xá, Thạch Thất, Hà Nội).

....., ngày tháng năm 20...

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TỈNH**

I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KH&CN:

1. Tên đề tài KH&CN:.....
2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh, v.v...)*
Lưu ý:
- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần trích dẫn đầy đủ.
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.)
.....
3. Mục tiêu:.....
4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:.....
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:
.....
6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:
.....
7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:.....
8. Dự kiến nhu cầu kinh phí:triệu đồng.
Trong đó:
- Nguồn kinh phí của đơn vị (tự có):triệu đồng.
- Nguồn huy động của các tổ chức khác tham gia, các nguồn huy động khác:triệu đồng.
- Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN tỉnh:triệu đồng.
9. Thông tin tổ chức, cá nhân đề xuất (Tên, địa chỉ, điện thoại, email của của tổ chức và cá nhân đề xuất...):

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên, chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

II. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG:

(Làm rõ lý do đề xuất đặt hàng và phương án sử dụng từng sản phẩm đặt hàng)
.....
.....
.....

Sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc Đơn vị: cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

**ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
ĐỀ ÁN KHOA HỌC CẤP TỈNH**

I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT ĐỀ ÁN KH&CN:

- 1. Tên đề án KHCN:.....
- 2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; tác động to lớn và ảnh hưởng đến đời sống kinh tế - xã hội của tỉnh, v.v...)*

Lưu ý:

- Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần trích dẫn đầy đủ.
- Nếu đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn.)

- 3. Mục tiêu:.....
- 4. Yêu cầu các kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:.....
- 5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để đạt kết quả:.....
- 6. Dự kiến tổ chức, cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:.....
- 7. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:.....
- 8. Dự kiến nhu cầu kinh phí:triệu đồng.

Trong đó:

- Nguồn kinh phí của đơn vị (tự có):triệu đồng.
- Nguồn huy động của các tổ chức khác tham gia, các nguồn huy động khác:triệu đồng.
- Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN tỉnh:triệu đồng.

- 9. Thông tin tổ chức, cá nhân đề xuất (Tên, địa chỉ, điện thoại, email của của tổ chức và cá nhân đề xuất...):

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên, chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

II. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG:

(Làm rõ lý do đề xuất đặt hàng và phương án sử dụng từng sản phẩm đặt hàng)

Sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc Đơn vị:cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 20...

ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM CẤP TỈNH

I. NỘI DUNG ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM:

1. Tên dự án:.....
2. Xuất xứ của Dự án (*Từ một trong các nguồn sau: Kết quả của các đề tài; kết quả khai thác sáng chế, giải pháp hữu ích; kết quả KH&CN chuyển giao từ nước ngoài v.v...*).....
3. Lý do đề xuất (*Tính cấp thiết; tầm quan trọng phải thực hiện ở tầm cấp tỉnh; nhu cầu của sản xuất đời sống và khả năng ứng dụng rộng rãi v.v...*)
Lưu ý:
 - Nếu là đề xuất đặt hàng nhằm đáp ứng yêu cầu của Lãnh đạo Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh cần trích dẫn đầy đủ;
 - Nếu là đặt hàng từ nguồn đề xuất của các tổ chức cá nhân cần tóm tắt ngắn gọn).

4. Mục tiêu:.....
5. Kiến nghị các nội dung chính cần thực hiện để hoàn thiện công nghệ và đạt kết quả:
6. Yêu cầu đối với kết quả (công nghệ, thiết bị) và các chỉ tiêu kỹ thuật cần đạt:

7. Nhu cầu thị trường (*Khả năng thị trường tiêu thụ, phương thức chuyển giao và thương mại hóa các sản phẩm của dự án*).....
8. Dự kiến tổ chức cơ quan hoặc địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:.....
9. Yêu cầu đối với thời gian thực hiện:.....
10. Phương án huy động các nguồn lực của tổ chức, cơ quan dự kiến ứng dụng kết quả tạo ra (*Khả năng huy động nhân lực, tài chính và cơ sở vật chất từ các nguồn khác nhau để thực hiện dự án*).....
11. Dự kiến nhu cầu kinh phí:triệu đồng.
 Trong đó:
 - Nguồn kinh phí của đơn vị (tự có):triệu đồng.
 - Nguồn huy động của các tổ chức khác tham gia, các nguồn huy động khác:triệu đồng.
 - Kinh phí đề nghị hỗ trợ từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN tỉnh:triệu đồng.
12. Thông tin tổ chức, cá nhân đề xuất (Tên, địa chỉ, điện thoại, email của của tổ chức và cá nhân đề xuất...):

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐỀ XUẤT
(Họ, tên, chữ ký - đóng dấu đối với tổ chức)

II. Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN/ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG:

(Làm rõ lý do đề xuất đặt hàng và phương án sử dụng từng sản phẩm đặt hàng)

.....
.....
.....
.....
.....

Sở, ban, ngành cấp tỉnh hoặc Đơn vị: cam kết có phương án sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành.

CƠ QUAN/ ĐƠN VỊ ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG

(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)